

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 2

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I: ĐỌC – HIỂU (4 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

Lời ru của mẹ

(Xuân Quỳnh)

Lời ru ản nơi nào

Và khi con đến lớp

Giữa mênh mang trời đất

Lời ru ở công trường

Khi con vừa ra đời

Lời ru thành ngọn cỏ

Lời ru về mẹ hát.

Đón bước bàn chân con

Lúc con nằm ảm ảp

Mai rồi con lớn khôn

Lời ru là tấm chăn

Trên đường xa nắng gắt

Trong giấc ngủ ảm đềm

Lời ru là bóng mát

Lời ru thành giấc mộng

Lúc con lên núi thăm

Lời ru cũng gập ghềnh

Khi con vừa tỉnh giấc

Khi con ra biển rộng

Thì lời ru đi chơi

Lời ru thành mênh mông.

Lời ru xuống ruộng khoai

Ra bờ ao rau muống.

(Thơ Xuân Quỳnh, Kiều Văn chủ biên,
NXB Đồng Nai, 1997)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ mấy chữ?

- A. Thơ bốn chữ
- B. Thơ bảy chữ
- C. Thơ năm chữ
- D. Thơ tám chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Miêu tả
- D. Nghị luận

Câu 3. Đây là chủ đề của bài thơ?

- A. Tình mẫu tử
- B. Tình phụ tử
- C. Tình bạn
- D. Tình yêu quê hương đất nước

Câu 4. Bài thơ có cách ngắt nhịp phổ biến như thế nào?

- A. Nhịp 2/3
- B. Nhịp 3/2
- C. Nhịp 1/4

D. A và B đúng

Câu 5. Đọc bài thơ, em thấy *Lời ru* ẩn nơi nào?

A. Ở ruộng khoai, ao rau muống

B. Ở cổng trường

C. Trên đường, trên núi, ngoài biển

D. Ở khắp mọi nơi

Câu 6. Lời ru của mẹ ở bên con khi nào?

A. Lúc con chào đời

B. Lúc con đi học

C. Khi con khôn lớn

D. Suốt cuộc đời con

Câu 7. Trong câu thơ: *Lời ru cũng gấp ghềnh* đã sử dụng phó từ *cũng* đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 8. Câu nào sau đây có nội dung gần gũi nhất với ý thơ trong bài thơ trên?

A. Đời con mẹ bế mẹ bồng

Mẹ ru con cả tiếng lòng thương yêu

B. Đứa trẻ nhỏ giữa dòng đời quanh quẽ

Thè một lần khe khẽ tiếng mẹ ru

C. Mẹ ngồi hát khúc đưa nôi

Lời ru thâm gọi sinh sôi hạt vàng

D. Gió đưa kẻo kẹt cành tre

Àu ơ ru giấc trưa về mùa thu

Câu 9. Nêu tác dụng của biện pháp điệp ngữ “lời ru” trong bài thơ

Câu 10. Em hãy viết khoảng 3 – 5 dòng chia sẻ suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lời ru trong cuộc sống.

Phần II: TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Dựa vào các văn bản đã học (“Ca Huế”, “Hội thi thổi cơm”, “Những nét đặc sắc trên “đất vật” Bắc Giang”), hãy viết bài văn thuyết minh về một số quy tắc, luật lệ cho một trong các hoạt động hay trò chơi đã được giới thiệu hoặc các hoạt động hay trò chơi tương tự của địa phương em.

ĐÁP ÁN:**Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Bài thơ được viết theo thể thơ mấy chữ?

- A. Thơ bốn chữ
- B. Thơ bảy chữ
- C. Thơ năm chữ
- D. Thơ tám chữ

Phương pháp giải:

Chú ý số tiếng/dòng của mỗi khổ

Lời giải chi tiết:

Bài thơ được viết theo thể thơ năm chữ

=> Đáp án: C

Câu 2 (0.25 điểm):

Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Miêu tả
- D. Nghị luận

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là biểu cảm

=> Đáp án: B

Câu 3 (0.25 điểm):

Đâu là chủ đề của bài thơ?

- A. Tình mẫu tử
- B. Tình phụ tử
- C. Tình bạn
- D. Tình yêu quê hương đất nước

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

Chủ đề: Tình mẫu tử

=> Đáp án: A

Câu 4 (0.25 điểm):

Bài thơ có cách ngắt nhịp phổ biến như thế nào?

- A. Nhịp 2/3
- B. Nhịp 3/2
- C. Nhịp 1/4
- D. A và B đúng

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ, chú ý cách gieo vần

Lời giải chi tiết:

Bài thơ có cách ngắt nhịp: 2/3, 3/2

=> Đáp án: D

Câu 5 (0.25 điểm):

Đọc bài thơ, em thấy *Lời ru* ẩn nơi nào?

- A. Ở ruộng khoai, ao rau muống
- B. Ở công trường
- C. Trên đường, trên núi, ngoài biển
- D. Ở khắp mọi nơi

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 6 (0.25 điểm):

Lời ru của mẹ ở bên con khi nào?

- A. Lúc con chào đời
- B. Lúc con đi học
- C. Khi con khôn lớn
- D. Suốt cuộc đời con

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 7 (0.25 điểm):

Trong câu thơ: *Lời ru cũng gập ghềnh* đã sử dụng phó từ *cũng* đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 8 (0.25 điểm):

Câu nào sau đây có nội dung gần gũi nhất với ý thơ trong bài thơ trên?

A. Đòi con mẹ bé mẹ bông

Mẹ ru con cả tiếng lòng thương yêu

B. Đứa trẻ nhỏ giữa dòng đời quanh quẽ

Thè một lần khe khẽ tiếng mẹ ru

C. Mẹ ngồi hát khúc đưa nôi

Lời ru thâm gọi sinh sôi hạt vàng

D. Gió đưa kéo kệt cành tre

Ầu ơ ru giấc trưa về mùa thu

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 9 (0.5 điểm):

Nêu tác dụng của biện pháp điệp ngữ “lời ru” trong bài thơ

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức về điệp ngữ

Lời giải chi tiết:

- Điệp ngữ “Lời ru” lặp đi lặp lại trong bài (11 lần) tạo nhịp điệu quen thuộc và âm hưởng dịu dặt như lời hát ru, diễn tả được sự yên bình và hạnh phúc khi bên cạnh mẹ.

- Lời ru có ở khắp nơi, theo con từ lúc sinh ra đến khi khôn lớn, dù bất cứ nơi nào mẹ cũng dành cho con những điều tốt đẹp nhất.

Câu 10 (1.0 điểm):

Em hãy viết khoảng 3 – 5 dòng chia sẻ suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lời ru trong cuộc sống.

Phương pháp giải:

Nêu suy nghĩ của bản thân em

Lời giải chi tiết:

- Lời ru mang đến cho con giấc ngủ ngon, thể hiện sự che chở, nâng đỡ, dịu dặt của mẹ đối với những đứa con, chấp cánh cho con bao ước mơ tươi đẹp.
- Lời ru thường chứa đựng trong đó cả một thế giới tinh thần mà người mẹ có được muốn xây dựng cho đứa con: tình yêu thương, nhắn nhủ, bảo ban, khuyên dạy...
- Từ câu hát ru của mẹ mà con hiểu cuộc đời, hiểu được sự vất vả và tình yêu thương mà mẹ dành cho con. Lời ru của mẹ đã chấp cho con đôi cánh, đã cho con ước mơ, niềm tin, và nghị lực để con bay cao bay xa.
- Lời ru là điều thiêng liêng, cao đẹp trong cuộc sống này. Mẹ đã gửi gắm vào lời ru biết bao tâm tình, ước mong dành cho con. Lời ru của mẹ là tài sản quý giá nhất mà con có.

Phần I (6 điểm)

Dựa vào các văn bản đã học (“Ca Huế”, “Hội thi thổi cơm”, “Những nét đặc sắc trên “đất vật” Bắc Giang”), hãy viết bài văn thuyết minh về một số quy tắc, luật lệ cho một trong các hoạt động hay trò chơi đã được giới thiệu hoặc các hoạt động hay trò chơi tương tự của địa phương em.

Phương pháp giải:

- Xác định hoạt động hay trò chơi sẽ viết bài văn thuyết minh về quy tắc, luật lệ

- Xem lại văn bản đọc hiểu về các hoạt động hay trò chơi đó
- Tìm hiểu thêm thông tin và thu nhập tranh, ảnh về hoạt động hay trò chơi định thuyết minh

Lời giải chi tiết:

Dàn ý:

- **Mở bài:** Giới thiệu hoạt động hay trò chơi.

Ví dụ: Ca Huế là một trong những hoạt động văn hóa rất đặc sắc của vùng đất cố đô Huế. Trong ca Huế, có nhiều quy định rất đặc sắc.

- **Thân bài:** Giới thiệu chi tiết các quy tắc, luật lệ của hoạt động hay trò chơi theo một trật tự nhất định.

Ví dụ: Ca Huế

+ Môi trường diễn xướng: không gian hẹp

+ Số lượng ca sĩ, nhạc công, người xem và các nhạc cụ: hạn chế, từ 8-10 người, 4-5 nhạc cụ...

+ Cách thức biểu diễn:...

- **Kết bài:** Nêu giá trị và ý nghĩa của hoạt động hay trò chơi

Bài tham khảo:

Lễ hội là tín ngưỡng văn hóa của mỗi dân tộc. Hầu như làng, xã nào cũng có lễ hội được tổ chức vào đầu xuân. Mọi người dân Thuận Thành, Bắc Ninh thường có câu ca:

Dù ai buôn đâu, bán đâu

Hễ trông thấy tháp chùa Dâu thì về

Dù ai buôn bán trăm nghề

Nhớ ngày mồng tám thì về hội Dâu.

Câu ca dao như một lời nhắc nhở các tín đồ phật giáo hãy nhớ về hội Dâu được tổ chức vào đầu xuân hàng năm.

Hội Dâu được tổ chức vào mùng 8 tháng 4 âm lịch hàng năm. Chùa Dâu là một ngôi chùa cổ nhất Việt Nam, được xây dựng vào những năm đầu thế kỉ XV. Mặc dù vậy chùa Dâu vẫn giữ được những nét nguyên bản từ khi được xây dựng tới nay. Hàng năm, chùa Dâu thu hút rất nhiều tín đồ đến thắp hương, đặc biệt là vào dịp lễ hội. Vào mỗi dịp lễ hội, người dân háo hức tổ chức sửa sang chùa chiền. Ngay từ chiều mùng 7 đã có lễ rước các bà Dâu, bà Đậu, bà Đàn, bà Keo mà theo truyền thuyết bốn bà được tạc từ một cây dâu, chị cả là bà Dâu nên chùa Dâu được xây dựng lớn nhất. Đặc biệt vào ngày mùng 7, các vải đến để cúng, quét dọn và làm lễ rửa chùa. Ngày hội chính diễn ra rất sôi động, náo nhiệt. Mọi người đến đây với lòng thành kính, kính mong đức phật ban cho sự an lành, ấm no. Chùa có rất nhiều gian, điện, đặc biệt có pho tượng Kim Đồng - Ngọc Nữ đạt đến chuẩn mực nghệ thuật cao với các tỉ lệ của người thật. Hành lang hai bên có những pho tượng với nhiều tư thế, nét mặt khác nhau. Người ta đến lễ hội không chỉ để thắp hương, cầu an mà còn để vui chơi, đón không khí ngày xuân. Có rất nhiều trò chơi được tổ chức trong lễ hội như: đu quay, hát quan họ đối đáp, giao duyên giữa các liền anh, liền chị dưới thuyền rồng với những trang phục mớ ba, mớ bảy cổ truyền. Khắp sân chùa là những hàng bán đồ cúng, những nén hương trầm, hay những đồ chơi dân gian cho trẻ em như sáo, trống... hoặc chỉ là những bông lan thơm ngát. Tất cả tạo ra một không khí cộng đồng ấm cúng. Mọi người quên đi sự bận rộn, quên đi sự bon chen, thách thức để nhớ tới đức phật cùng sự thánh thiện, nhớ tới cõi bình an của tâm hồn. Khoảng 7 giờ sáng ngày 8/4, người ta đã nghe thấy tiếng chiêng, tiếng trống và tiếng cúng tế dâng sớ cầu mong bình an, lay tạ các vị thánh thần, phật pháp của đội tế lễ tứ sắc chùa lập ra. Đặc biệt, ở lễ hội Dâu thờ Tứ Pháp là Pháp Vân (bà Dâu), Pháp Vũ, Pháp Điện, Pháp Lô.

Sau khi các cụ làm lễ xong, đoàn rước từ chùa Tổ bắt đầu quay về, hàng đoàn người kéo nhau đi theo hộ tống. Người đi đầu cầm bình nước, người thứ hai dâng hương, tiếp đó là đoàn kiệu được những trai tráng của làng khiêng. Họ mặc những trang phục như quân tốt đồ thời xưa, theo sau là các bà mặc áo nâu đội sớ. Người cầm nước vừa đi vừa cầm cành trúc vẩy nước vào những người xung quanh như ban sự may mắn cho mọi người. Người ta quan niệm rằng ai được vẩy nước vào sẽ may mắn, được Phật ban phước quanh năm và được Phật phù hộ, bảo vệ. Khi hội tan, mọi người về rồi thắp hương ở ngoài sân thờ nhớ lời hẹn gặp năm sau. Nhưng lạ lùng hơn hầu như năm nào sau hội trời cũng mưa và người dân cho đây là lễ tẩy chùa, ở một khía cạnh nào đó thì đây được coi như một điều linh nghiệm huyền bí.

Lễ hội thể hiện trình độ tổ chức cao, sự kết hợp giữa làng xã và ý thức cộng đồng, cuốn hút khách thập phương với những nét nghệ thuật, văn hóa đặc sắc, phong phú. Đối với Bắc Ninh, cái nôi của Phật giáo thì đây là dịp thể hiện sự tài hoa, tinh tế, lịch lãm trong văn hóa ứng xử, giao tiếp. Là một người con của Bắc Ninh, em cảm thấy tự hào về truyền thống của quê hương mình và em sẽ luôn có ý thức bảo vệ và gìn giữ những nét văn hóa ấy, đặc biệt là những lễ hội truyền thống mang đậm nét văn hóa dân tộc vào những ngày đầu xuân.

Loigiaihay.com